

Trong cuộc sống, sự thành công hay thất bại nào cũng có cái giá của nó. Trong chiến tranh cũng vậy, cái giá của những chiến tích lẫy lừng danh mà Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa (QLVNCH) phải trả, là những đồng đội đã hi sinh, những đồng đội khác đã đổ máu vì thân thể trên khắp miền đất nước, và họ lìa y dài lâu là những đứa trẻ vĩnh viễn xa cha, những người vĩnh viễn xa quê hương! Những quân nhân hi sinh vì tổ quốc, là sự hi sinh cao cả mà tổ quốc mãi mãi ghi công. Những hình ảnh người lính, với máu trên tâm hồn, máu trên con tim, máu trên phần hồn thể, theo chúng lên đài tưởng niệm ghi công, và những đứa trẻ còn lại có trách nhiệm trang bị cho các con cháu hành trang vào đời, phải hiểu rằng thanh niên là sự hi sinh không kém phần cao cả những người chiến đấu dũng cảm nơi chiến trường, rồi xứng đáng được chúng ta kính trọng.

Cũng trong chiến tranh, chúng ta chiến trường, với nhà quán xuyến công việc gia đình mà công việc gia đình nhiệm vụ của nó có những việc của khắp đất nước, những người đi công việc là việc. Chăm sóc các con, chăm sóc tình thân gia đình quy tụ, chăm sóc tình bạn bè bạn học. Đợi rồi, những giờ phút yên tĩnh về đêm khi các con chìm trong giấc ngủ, mà lòng nghĩ đến những người chiến xa xôi, hay đang trong chiến trường khốc liệt, với bao khốc khổ lo âu, sự đau khổ!

Rồi chiến tranh chấm dứt trong những ngày ngào úng, bởi đây là cuộc chiến mà cuộc cùng “bỏ chấm dứt để thua trận”. Sau khi tuyên bố của Việt Cộng và Thủ tướng cuộc cùng, hàng trăm ngàn đồng bào, quân nhân, viên chức, cán bộ, bộ của chúng ta lìa y ngòi, từ miền trên đất Miền. Với những thành phần của người lính và y gia 222.809 người, lũ lìa t bị đưa vào 200 trại tập trung trên khắp miền đất nước. Những 5 năm, 10 năm, 15 năm, thậm chí 17 năm ròng rã, do lòng thù hận tất cùng của nhóm lãnh đạo của sự Việt Nam. Hàng trăm ngàn gia đình di tản ra ngoài quốc gia, cũng như hàng chục triệu gia đình còn lại trên quê hương, tất cả đều đau khổ. Họ đau khổ vì cuộc sống trên đất nước với biết bao xa lộ trong mắt xã hội kỳ lạ mà bộ của chúng ta thừa hưởng. Họ đau khổ vì phút chốc, tất cả đổ đổ do bị đổ đổ vào chỗ đổ đổ tài trên toàn cõi Việt Nam!

Còn những người lính.

Trong cuộc đời của họ, với chúng con cháu có cả họ bên nhau, cùng chia sẻ khổ đau, cùng gánh vác những nỗi, cùng những chung nỗi những! Những nỗi khổ của quê hương trong thân phận lưu vong! Với những bà và chúng ta, với sinh ra và trưởng thành trong xã hội nông nghiệp, nay phải cùng chúng ta sống bần cùng của họ vào xã hội kỳ lạ, đã phải đêm đêm đi tìm kiếm của xe công của nhà trong màn tuyết lạnh sau những giờ những nỗi những nỗi hằng sống. Những nỗi những nỗi không biết gì về nỗi lăn trên má là nỗi của mắt, hay mắt như tuyết và tan!

Cảnh đời thứ hai.

Trong xã hội mà kẻ thù ngấm rỗng lòng thù hận, thì gia đình ly tán, số sống bấp bập nghẹt thở nên cùng cửa khổ đau, cửa nếm cớ bĩ chính sách bất mại tại bất miêng! Cái chết mà nhúng nhúng lãnh đạo luôn miêng huênh hoang là “dân chết gấp trăm lần dân chết bần”, lợi bất mại nhúng nhúng phôi sống trong nỗi sợ hãi triền miên với nhúng nhúng đôi mắt rình rập quanh năm suốt tháng!

Cảnh đời thứ ba.

Riêng với nhúng nhúng bà vợ rồi mà chết đã vào tù, còn tôi hận nhúng nhúng so với hai cảnh đời nói trên. Hàng ngày phải đi phó với bần cớ m quyển đã a phôi nhúng, cái bần mà đi u óc toàn đi t sét và rác rưởi, chết bĩ t đàn áp đi cớ p đót. Đàng thì phải chăm lo cuốc sống các con tôi ngày, lo nuôi chết nhúng nhúng tháng!

Nhúng nhúng bà vợ chúng ta, tôi ngoi hay trong nỗi c, thối số là Nhúng nhúng Người Đàn Bà Việt Nam rất can đảm khi phải chịu đựng và vượt qua nỗi đau nỗi nhúng nhúng đó! Đau đớn nỗi không còn nỗi c m t đi khóc, nhúng nhúng đi nhúng nhúng còn tôi đi than! Nỗi đem so sánh giữa hai cảnh đời trong nỗi c với ngoài nỗi c, thì tôi: “Ai đau hơn ai và ai nhúng nhúng hơn ai?” Với tôi, không ai đau hơn ai, cũng không ai nhúng nhúng hơn ai! Vì nỗi đau nào cũng có cái đau riêng của nó, nỗi nhúng nhúng nào cũng có cái nhúng nhúng riêng của nó! Xin nhúng nhúng ông chết đi m phúc, hãy nhìn tôi đôi nét về hình ảnh Nhúng nhúng Bà Việt Chúng Ta trong cuộc sống khổ đau thối m nhúng nhúng đó, mà nhúng nhúng viết đi nhúng nhúng bà vợ trong cuộc sống tôi:

Một cảnh đau thối nhúng nhúng.

Một bà vợ cùng con cớ m giỡ phép “gánh gổ” nuôi chết nhúng nhúng trên đất B c. Ba ngày đi, ba ngày về, 2 tiếng đi ng h g p g ! Khi trở về c xá B c H i, nhà b niêm phong với dòng chết “nhà về ng chết”. Đau đớn bĩ t bao! Xót xa bĩ t đ nhúng nhúng nào! B nhúng nhúng nhà b m t! Bà g c đi u vào c a! Bà cùng gia đình đi nhúng nhúng t i Houston, Texas t tháng 4 năm 1991.

Một cảnh đau thối nhúng nhúng khác.

Một bà vợ đã bao nhiêu lần bị công an Phäng ra lệnh đi khu kinh tế mới, nhưng bà vợ không đi. Chúng hành hạ bằng cách gọi bà đến văn phòng, bắt ngồi đó chờ đợi người đi cuả giả, ngày nào cũng vậy, và ròng rã 6 tháng như vậy. Một hôm, chúng bắt đưa gia đình về nhà để gọi quyảt. Khi chấp hành công sự, lập tức tên công an ra lệnh trong vòng 24 tiếng đưa họ về quê ra khỏi nhà. “Ôi! Còn nỗi đau nào cao hơn nỗi đau này trong cuộc đời thua trận!” Bà xiêu vẹo trên đường về nhà cách đó mấy dặm nhà liền kề cũng trong xã Bắc Hải, và gặp ngay trường học nhà! Bà cùng gia đình đến học vùng Bắc California từ năm 1993, nhưng chồng đã qua đời vào năm 2003.

Một cuộc đời đau thương khác nữa.

Một bà vợ có chồng bị giam trên đất Bắc học nghề chăn nuôi, bị người mẹ liên lạc. Bà lần lần tiếp xúc các cơ quan tại Sài Gòn, Hà Nội, tìm kiếm, một lúc, nhưng hoàn toàn bất tin. Nỗi buồn đến với bà quá sức chịu đựng của người phụ nữ tuổi 50, mà có lúc bà cảm thấy như mình đang bên bờ vực thẳm, rồi ngã xuống..... Bà bị tai biến mất máu não, nằm bất động một thời gian. Nhiảu tháng sau đó, bắt gặp, người nhà của bà nhận được giấy cho phép bà thăm chồng. Trở về thăm cách nhà vợ chồng 1 cây số (khám Chí Hòa). Bên bè khiêng bà đến nhà tù. Có hai “chồng” đó với liệt toàn thân”, chồng biết nhìn nhau, òa khóc...! Khóc cho mình! Khóc cho cuộc đời! Phäng chẳng, mấy khi đau trên cõi đời này đang bao quanh hai con người đau khổ đó? Không. Không chỉ có vậy. Mà là tất cả những bà vợ có chồng bị giam giữ trong tù, tiêu biểu qua 3 cuộc đời trên đây trong hàng triệu cuộc đời trên đất nước Việt Nam, đưa trong nỗi khổ tất cùng đó! Tình trạng bị liệt đó theo Bà cùng chồng đến học tại Houston, nhưng rồi Bà đã từ trần năm 2004!

Sài Gòn-Hà Nội 1.736 cây số, xe lửa tốc hành chạy 72 tiếng đưa họ, từ 3 ngày 3 đêm. Mấy người đi chung đưa mang theo 20 kí lô lên xe lửa, mang nhiều hơn số đồ phải mang cho một loạt nhân viên tiếp nhận vào cho đến nhân viên trên xe lửa. Hành lý ngản ngang cả trên lối đi giữa toa xe. Ban ngày cũng phải lách tay bắt chân vào ghế ngồi. Còn ban đêm, thật khó mà ngủ được! Hai băng người đi đi, một băng 3 người. Hai băng phía bên kia đi đi, một băng 2 người người. Hai đưa trên cả hai băng 6 người, máng đựng 3 cái võng cho 3 người, 1 người nằm co quảp trên sàn xe đen đúa như ý như a giữa 2 băng đi đi, và 2 người còn lại cũng nằm co quảp trên 2 băng người. Nhìn nhìn toàn cảnh của toa xe sẽ thấy, băng người đi đi người nằm, nhưng chỉ có võng bé xíu che kín trên đưa băng, cả lối đi về đến dĩ đã như hộp cũng đầy người nằm chen lẫn trong đường hành lý thật hỗn đản. Nhưng bà vợ thăm chồng, mang theo hàng trăm kí lô, biết bao là nhäng nhäng gian khổ!

Giống thế, nếu như ông chèo chèo kiêu ngạo hành khách nòm công queo trong cái gỏi là chi c võng kia, hay có quốp giũa nhúng gói quà đy ẹp tình thng trên sàn xe nhp nhúa đó, là nhng bà v c a mình, li u có c m đ c n c m t không? Nghe nói li, nghe thu t li, ông chng nào cũng đ n đau thng c m cho tình c nh nhng bà v quanh năm gánh g o nuôi chng! Nhng không có đ n đau thng c m nào có th đem cân bng n i đ n đau thng c m c a nhng bà v trn tình v nghĩa nh v y đ c c !

Tôi hình dung nhng bà v chúng ta qua hình nh trên đây mà chính tôi trông th y khi tôi ra tr i t p trung cùng v i 90 “b n đ ng tù”, t Nam Đ nh v Sài Gòn bng xe l a đúng 72 ti ng đ ng h h i tháng 9 năm 1987.

Trên đây là m t c gng đ ng li hình nh “Nhng Bà V Chúng Ta”, nếu không rõ nét thì ít ra cũng là nhng nét chính c a hình nh y, qua s k t n i b n h p ph n sau đây:

Hai h p ph n trong chi n tranh, là nhng bà v mà chng đã hy sinh, và nhng bà v mà chng đang chi n đ u.

Hai h p ph n sau chi n tranh, là nhng bà v cùng chng con di t n ngo i qu c, và nhng bà v i Vi t Nam, v a nuôi con trong m t xã h i đ y h n thù và k th , v a nuôi chng trong nhng tr i t p trung nghi t ngã!

Nhng c nh đ i bi thng, nhng kh đau s u mu n, nhng n c m t, m hôi, đ c kh i lên t nhng góc c nh li ti trong hng v n hng v n c nh đ i nh v y, mà Nhng Bà V Chúng Ta đã ch u đ ng trong nhng năm dài th t dài!

Quy n “Chân Tr i Dâu B ” c a Giao Ch , k chuy n trên đ t M , và quy n “Giũa Dòng Ngh ch Lũ” c a Duy Năng, k chuy n trên quê h ng Vi t Nam. Hai tác ph m này trong m t m c đ nào đó, có th xem là tiêu bi u cho r t nhi u tác ph m đ i đ ng chuy n k th t bình thng, nhng ôm ẹp bi t bao xót xa thng c m cho thân ph n ng i ph n Vi t Nam sau ngày thua trn, dù sng trong hai xã h i cách nhau n a vòng trái đ t. V i tác ph m c a Duy Năng, ng i k chuy n là bà Hàng Phng Hà. Bà là m t trong s hng trăm ngàn bà v thăm nuôi chng trong tù. ẹp h n k t, bà nói:

- "... Các anh trong tù, khỏ v v t ch t và đau v tinh th n đ n v n l n, đi u đó chúng tôi bi t. Nh ng, chúng tôi -nh ng bà v c a các anh- đau kh g p ngàn cái v n l n c a các anh n a, các anh có bi t không? Tôi không đ cao m t bà v nào, mà tôi đ cao t t c nh ng bà v thăm nuôi ch ng trong các tr i tù c i t o. B i vì: H , đã đ ng v ng trong ph m giá Ngõ i V Mi n Nam. H , r t x ng đáng đ c các anh kính tr ng. Và H , chính là V c a các Anh".

Vì v y mà m t s b n đ ng tù chúng tôi trong tr i t p trung, đã không quá l i khi nói v i nhau r ng:

- "Ra tù, chúng ta ph i cõng v chúng ta đi vòng quanh trái đ t, đ đ n bù đôi chút v s c ch u đ ng bi t bao nh c nh n gian kh đã nuôi các con và nuôi chúng mình".

Bây gi nhìn l i, trong m t ý nghĩa nào đó, nh ng c u tù nhân chính tr chúng ta, đã cõng v đi đ c n a vòng trái đ t r i. Đ n ngày Vi t Nam th t s t do dân ch , chúng ta s cõng v tr v quê h ng là tr n vòng trái đ t nh đã t h a, ph i không quý v ?

V i nét chân dung đó, tôi qu quy t r ng, Nh ng Bà V Chúng Ta r t x ng đáng đ c vinh danh. Và n u quý đ ng đ i và quý v đ ng h ng đ ng ý v i tôi, chúng ta cùng nói to lên r ng:

"Chúng ta cùng vinh danh Nh ng Bà V Chúng Ta là nh ng ngõ i đàn bà cao c , r t x ng đáng đ c kính tr ng. B i, trong hoàn c nh nghi t ngã c a ch đ đ c tài c ng s n, nh ng đã đ ng v ng trong ph m giá Ngõ i V Mi n Nam, cùng lúc, chu toàn thiên ch c làm M , và tròn b n ph n làm Con".

Vinh danh b ng nh ng ti ng nói ân tình bên tai v , trao t ng v m t bông h ng th t đ p, hôn v nh ng n hôn th t dài. Đi u đó luôn nh c nh ngõ i ch ng trong cu c s ng th ng ngày, ph i th hi n lòng hi u bi t v mình nhi u h n, c m thông v mình nhi u h n, r i quàng tay vào l ng v mình ch t h n, đ cùng nhau đi su t chi u dài còn l i trong cu c s ng l a đôi th t m n n ng, nh ch a bao gi m n n ng đ n nh v y. Tr ng h p vì lý do gì đó mà b n đang s ng m t mình, xin b n hãy g n bông h ng màu đ lên n i nào mà khi n m ngh b n đ u trông th y, đ trao t ng v khi đoàn t bên nhau. Ho c s trông th y đó, s giúp b n có đ c nh ng giây phút s ng l i nh ng năm tháng m n n ng trong tình yêu v ch ng thu chung chă chung g i, thu mà hai ngõ i dùng chung m t tên./.